

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử**  
**tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 91/TTr-STTTT ngày 02/11/2021 về việc kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang thành Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** KIỆN TOÀN Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các thành viên sau đây:

- 1. Trưởng ban:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- 2. Phó Trưởng ban thường trực:** Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, phụ trách lĩnh vực Thông tin và Truyền thông.
- 3. Phó Trưởng ban:** Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.
- 4. Các Ủy viên:**
  - Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
  - Giám đốc Công an tỉnh;
  - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
  - Giám đốc Sở Tài chính;
  - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
  - Giám đốc Sở Nội vụ;

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Sở Y tế;
- Giám đốc Sở Công thương;
- Giám đốc Sở Xây dựng;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Phó Giám đốc phụ trách Công nghệ thông tin và Bưu chính, Viễn thông, Sở Thông tin và Truyền thông.

### **Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo**

1. Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, phối hợp thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh, tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Việt Nam.

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành tại địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; điều phối việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; đôn đốc việc thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia.

4. Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc**

1. Các thành viên của Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo. Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của

Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan mình.

2. Thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Tổ giúp việc) đặt tại Sở Thông tin và Truyền thông; Tổ Trưởng là Phó Giám đốc phụ trách lĩnh vực Công nghệ thông tin của Sở Thông tin và Truyền thông.

Tổ giúp việc gồm đại diện lãnh đạo các phòng chuyên môn hoặc chuyên viên của các sở, ngành tham gia Ban Chỉ đạo được quy định tại Điều 1 Quyết định này và các đồng chí Giám đốc Bưu điện tỉnh Tuyên Quang, Giám đốc Viễn thông Tuyên Quang, Giám đốc Viettel Tuyên Quang. Trong trường hợp cần thiết, Tổ giúp việc được huy động các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Sở Thông tin và Truyền thông làm nhiệm vụ thường trực của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc; bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc.

3. Tổ trưởng tổ giúp việc trình Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt danh sách thành viên Ban Chỉ đạo, lãnh đạo Tổ giúp việc, Kế hoạch hoạt động và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; phê duyệt danh sách thành viên và ban hành Quy chế hoạt động của Tổ giúp việc.

4. Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc được bố trí hàng năm từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, thành viên Ban Chỉ đạo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, TG CNTT 02.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**